

CHÍNH PHỦ  
Số: 9-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 4 tháng 2 năm 1993

**NGHỊ ĐỊNH**

*Về tổ chức, nhiệm vụ quyền hạn của Tổng Công ty dầu mỏ và khí đốt Việt Nam*

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ luật tổ chức chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Xét đề nghị của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dầu mỏ và khí đốt Việt Nam;*

**NGHỊ ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tổng công ty Dầu mỏ và khí đốt Việt Nam (sau đây gọi tắt là Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam) tên giao dịch quốc tế là PETRO Việt Nam, đặt trực thuộc chính phủ, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Thủ tướng Chính phủ, chịu sự quản lý Nhà nước của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc chính phủ về những nội dung thuộc chức năng quản lý Nhà nước của các Bộ, cơ quan đó.

Tổng công ty Dầu khí Việt nam là một tổ chức kinh tế của nhà nước, có tư cách pháp nhân, hoạt động theo nguyên tắc hạch toán kinh tế toàn ngành, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam và tài khoản ở nước ngoài khi được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cho phép.

Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam có trụ sở tại Hà Nội và các chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh, Vũng Tàu. Khi cần thiết được mở thêm các Chi nhánh, các đại diện tại các địa phương trong nước và ngoài nước theo quy định của Chính phủ.

**Điều 2.** Là tổ chức duy nhất được quyền tiến hành các hoạt động dầu khí trên toàn bộ lãnh thổ, lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa và hải đảo thuộc chủ quyền nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam. Mọi hoạt động dầu khí của các tổ chức kinh tế, cá nhân khác chỉ được tiến hành trên cơ sở ký kết hợp đồng với tổng công ty Dầu khí. Tổng Công ty Dầu

khí Việt Nam có chức năng nghiên cứu, tìm kiếm, thăm dò, khai thác, chế biến tàng trữ, vận chuyển, dịch vụ dầu khí, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị dầu khí và các sản phẩm dầu khí.

Tổng công ty Dầu khí có các nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ sau đây:

1. Kiến nghị với Nhà nước những chính sách, chế độ, luật pháp về dầu khí; xây dựng hoặc tham gia xây dựng các văn bản pháp luật, chính sách, chế độ và các văn bản pháp quy khác thuộc chuyên ngành dầu khí; tổ chức hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các văn bản đó đối với các đơn vị thành viên.
2. Trình Thủ tướng quyết định chiến lược, quy hoạch phát triển ngành Dầu khí, kế hoạch dài hạn, trung hạn, kế hoạch hàng năm và các dự án đầu tư lớn để phát triển hoạt động dầu khí; giao kế hoạch cho các đơn vị thành viên; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đó.
3. Trình Thủ tướng quyết định các chủ trương hợp tác liên doanh với nước ngoài và việc chọn nhà thầu chính; tổ chức sản xuất kinh doanh hoặc liên doanh với các tổ chức dầu khí nước ngoài trong thăm dò, khai thác, chế biến, kinh doanh dầu khí. Tổng Công ty dầu khí hoặc đơn vị thành viên của mình là đại diện bên Việt Nam thực hiện các phương án đầu tư của nước ngoài tại Việt Nam trong lĩnh vực dầu khí.
4. Thực hiện các dịch vụ dầu khí và làm đầu mối dịch vụ cho các Công ty nhà thầu, các tổ chức liên doanh dầu khí trong và ngoài nước.
5. Tổ chức sản xuất hoặc liên doanh sản xuất các vật tư, thiết bị dùng trong công nghiệp dầu khí; tổ chức xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị dầu khí, dầu thô, khí thiên nhiên và các sản phẩm dầu khí.
6. Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, bảo vệ môi trường và tài nguyên dầu khí trong các hoạt động dầu khí, tiếp thu và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, quản lý kinh tế tiên tiến của nền công nghiệp dầu khí thế giới vào sản xuất kinh doanh của tổng công ty.
7. Xây dựng trình thủ tướng phê duyệt quy hoạch, kế hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ và công nhân kỹ thuật dầu khí có đủ trình độ đáp ứng nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh dầu khí; tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch ấy. Tổ chức và chỉ đạo việc xây dựng tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật, nghiệp vụ, định mức lao động, đơn giá tiền lương trong toàn ngành theo quy định của Nhà nước.